

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **115/2018/HSST**

NHÂN DANH

Ngày: 15/8/2018

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Thủy và bà Hồ Thị Việt Hòa;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụ, Trám tra viên
tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Bích Phượng, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2018/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2018/HS-QĐ ngày 30/7/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Khoa V, sinh năm 1995; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Ô 17, phường Hạ L, thành phố N, tỉnh ND; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ V hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con bà: Lê Thị Kim T, sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh bản, chỉ bản số 185 lập ngày 15/5/2018 lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/5/2018, tạm giữ từ ngày 03/5/2018, đến ngày 11/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Vương B, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: Số 2, Lã Xuân O, phường Hạ L, thành phố N, tỉnh ND; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ V hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Vũ Thế N, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con bà: Trần Thị Ng, sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh bản, chỉ bản số 184 lập ngày 15/5/2018 lập tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/5/2018, tạm giữ từ ngày 03/5/2018, đến ngày 11/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quý A, sinh năm 1993; NKTT: Tổ 12, đường Phú K, phường P, quận Bắc TL, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Vương B và Nguyễn Khoa V là bạn cùng quê, hiện đang cùng thuê trọ ở ngõ 133 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Hà Nội. B và V thường truy cập, comment vào các bài đăng về cần sa trong nhóm “Việt Stoner” (nhóm chuyên ma túy cần sa) trên mạng xã hội facebook.

Khoảng cuối tháng 4/2018, có tài khoản facebook tên “Bảo” nhắn tin và gọi video call đến nick facebook của V nói có bán cần sa. V bàn bạc với B thống nhất đặt mua 1.500.000 đồng tiền ma túy cần sa để cùng nhau sử dụng và bán nếu có khách hỏi mua. B và V góp chung tiền mỗi người 750.000 đồng. Sau khi mua khoảng 2-3 ngày, có 1 người gọi điện thoại cho V bảo ra bến xe Nước Ngầm, V hiểu là ra đó để lấy ma túy nên đi xe máy đến thì người đàn ông đó đưa cho V 01 gói được bọc trong bì cát tông là ma túy cần sa, V đưa cho người này 1.500.000 đồng rồi mang ma túy về cất giấu trong phòng trọ ở Xuân Thủy. Sau đó, B truy cập vào nhóm “Hà Nội stoner” để tìm khách mua cần sa, B để địa chỉ và số điện thoại 01254326886 trên Facebook của B là “Vương B” để khách mua liên lạc.

Khoảng 16 giờ ngày 02/5/2018, khi B ở chỗ làm thì Nguyễn Quý A sử dụng nick Facebook là “Sơn Sụt Sụt” nhắn tin đến nick facebook “Vương B” hỏi mua 02 gói ma túy cần sa, B đồng ý bán cho An với giá 200.000 đồng/01 gói và hẹn giao dịch tại khu vực đầu ngõ 136 đường Hồ Tùng Mậu, phường P, quận Bắc TL, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày B và V đi làm về, B nói với V là có khách mua 02 gói cần sa, V lấy gói cần sa trong tủ lạnh ra ước lượng chia nhỏ vào 03 gói kích thước khoảng (3x5)cm và 01 gói kích thước khoảng (2x4)cm cất vào túi xách B đeo đem đi bán cho An, số còn lại vẫn để trong túi nilon kích thước khoảng (15x20)cm cất giấu trong ngăn đá tủ lạnh. Sau đó, V điều khiển xe máy Honda Wave α màu xanh, BKS 18S8-4390 chở B đến ngõ 136 đường Hồ Tùng Mậu để giao dịch mua bán ma túy. Đi

đến nơi, V dừng xe đứng ở đầu ngõ, B đeo túi xách 1 mình đi bộ vào gặp An đã đứng đợi sẵn. Khi B cầm 02 gói ma túy cần sa chuẩn bị bán, An cầm 400.000 đồng trên tay chuẩn bị trả cho B thì bị tổ công tác Công an phường P phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Khoa V gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu trắng, số sim: 0945428236; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, BKS: 18S8-4390, SK: 305157, SM: 0305244;

Thu giữ của Nguyễn Quý A gồm: 01 (một) điện thoại di động Viettel màu xanh, số sim 01657801684 đã qua sử dụng; Số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) số tiền An dùng để mua ma túy.

Ngày 03/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Bắc Từ Liêm có quyết định số 264 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định ma túy thu giữ của Vũ Vương B.

Tại bản kết luận giám định số 4012/KLGD-PC54 ngày 11/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) gói nilong là cần sa, khối lượng 8,590 gam; Thảo mộc khô bên trong 02 (hai) gói nilong (thu giữ trong túi đeo trên người B) là cần sa, khối lượng 5,880 gam; thảo mộc khô bên trong 01 (một) túi nilong là cần sa, khối lượng 17,410 gam*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 4012/KLGD-PC54 ngày 11/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội.

Ngoài ra, Vũ Vương B và Nguyễn Khoa V đã tự nguyện giao nộp Cơ quan điều tra 01 (một) túi màu trắng kích thước (15x20)cm bên trong chứa thảo mộc khô trong tủ lạnh tại phòng trọ ở số 23, ngõ 133/24, đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Hà Nội mục đích để bán.

Tại cơ quan điều tra, B và V đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như trên và khai đây là lần đầu tiên B, V mua và bán ma túy thì bị bắt giữ.

Ngày 03/5/2018, Công an phường Phúc Diễn dẫn giải B và V chỉ địa điểm mua ma túy xác định là đường Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, qua rà soát không xác định được thanh niên đã bán ma túy cho V.

Đối với Nguyễn Quý A có hành vi mua cần sa của B để sử dụng, do An chưa nhận được ma túy nên chưa đủ căn cứ để xử lý với An về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với xe Honda Wave màu xanh, BKS 18S8 - 4390, số khung: Y - 305157, số máy: HCO9E - 0305244 thu giữ của Nguyễn Khoa V, tại Cơ quan điều tra, V khai đó là xe máy được mẹ đẻ là bà Lê Thị Kim Th, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Ô 17, phường Hạ L, thành phố N, tỉnh ND, cho mượn để làm phương tiện đi lại và việc V sử dụng xe máy trên để đi mua bán ma túy thì bà Lê Thị Kim Th không biết.

Tại cơ quan điều tra bà Lê Thị Kim Th khai: bà mua xe máy BKS: 18S8 - 4390 ngày 9/7/2009 của ông Trần Thanh T, sinh năm 1961; HKTT: Số 67 Nguyễn Du, thành phố N, tỉnh ND, với giá 12.000.000 đồng để đi lại. Đến cuối năm 2017 bà cho V mượn để đi làm tại Hà Nội, khi V sử dụng xe để đi bán ma túy thì bà Lê Thị Kim Th không biết. Xác minh xe máy BKS: 18S8 - 4390 đăng ký tên ông Trần Thanh T.

Tại Cơ quan điều tra, ông T khai: Xe máy trên là của ông mua và đăng ký năm 2004 để làm phương tiện đi lại đến năm 2009 ông Tuấn bán lại xe máy trên cho bà Th. Hiện ông không còn liên quan đến chiếc xe máy trên. Tra cứu xe máy BKS: 18S8 - 4390 không có trong dữ liệu cơ sở xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định xe máy trên là của bà Th, ngày 04/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định số 66 trao trả xe máy trên cho bà Lê Thị Kim Th, bà Th đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại Bản cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 16/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Khoa V và Vũ Vương B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo Nguyễn Khoa V áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa V mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Xử phạt bị cáo Vũ Vương B mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Bị cáo và Kiểm sát viên không có ý kiến gì về Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố các bị cáo Nguyễn Khoa V và Vũ Vương B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hai bị cáo Nguyễn Khoa V và Vũ Vương B trong lời nói sau cùng cũng nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo yên tâm đi cải tạo, sớm trở về xã hội để giúp đỡ gia đình và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 02/5/2018, tại khu vực đầu ngõ 136 Hồ Tùng Mậu, phường P, quận Bắc TL, thành phố Hà Nội, Vũ Vương B và Nguyễn Khoa V mang theo 04 gói ni lông ma túy cần sa, tổng khối lượng là 14,47 gam để bán cho Nguyễn Quý A 02 gói có khối lượng 8,590 gam với giá 400.000 đồng.

Ngoài ra, Vũ Vương B và Nguyễn Khoa V còn cất giấu 02 gói cần sa có khối lượng 5,880 gam trong túi xách và 01 túi ni lông ma túy cần sa có khối lượng là 17,410 gam trong tủ lạnh tại nhà trọ số 23, ngõ 133/24, Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội mục đích để bán.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Vũ Vương B và Nguyễn Khoa V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quý A với tổng khối lượng là 14,47 gam nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý, kiểm soát ma túy, chính sách phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là hiểm họa đối với con người, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, ma túy còn làm tha hoá đạo đức, huỷ hoại sức khỏe, nòi giống của người sử dụng nó, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh nguy hiểm và nguyên nhân gây ra một loạt các tội phạm nguy hiểm khác, nên cần được xét xử nghiêm minh theo quy định để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo thể hiện, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cả hai bị cáo đều lần đầu phạm tội, nhân thân chưa tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của hai bị cáo là như nhau, đều tích cực và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên hai bị cáo phải chịu mức án như nhau.

Với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét về nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, cả hai bị cáo là đối tượng nghiện, không nghề nghiệp, vì thế, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan công an thu giữ của bị cáo và anh Nguyễn Quý A toàn bộ số ma túy; 01 điện thoại đi động Viettel, màu xanh; 01 điện thoại đi động kiểu dáng Iphone 6s, màu hồng; 01 điện thoại đi động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu trắng; 01(một) túi xách đeo chéo mặt trước nhiều hoa V có dòng chữ SUPREME, mặt sau màu đen đã cũ và số tiền 400.000 đồng. Hội đồng xét xử xét đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì thế, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề sung công quỹ hoặc trả lại cho các bị cáo, người liên quan. Cụ thể:

- + Số ma túy đã thu giữ là chất gây nghiện nên cần tịch thu tiêu hủy;
- + 01(một) túi xách đeo chéo mặt trước nhiều hoa V có dòng chữ SUPREME, mặt sau màu đen đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;
- + 01 điện thoại đi động Viettel, màu xanh đã qua sử dụng và 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quý A là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;
- + 01 điện thoại đi động kiểu dáng Iphone 6s, màu hồng thu giữ của bị cáo B là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;
- + 01 điện thoại đi động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của các bị cáo V qua kiểm tra bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khoa V và Vũ Vương B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khoa V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/5/2018, đến ngày 11/5/2018.

Xử phạt bị cáo **Vũ Vương B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/5/2018, đến ngày 11/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì đã được niêm phong bên trong có chứa chất ma túy, đã giám định là ma túy cần sa, bên ngoài phong bì có chữ ký giáp lai của Vũ Vương B và giám định viên; 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có chứa chất ma túy, đã giám định là ma túy cần sa, bên ngoài phong bì có chữ ký giáp lai của Vũ Vương B, Nguyễn Khoa V và giám định viên; 01 (một) túi xách đeo chéo mặt trước nhiều hoa V có dòng chữ SUPREME, mặt sau màu đen, đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động Viettel, màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong số thuê bao 01657801684; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6s, màu hồng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, số thuê bao 01254326886 và **400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng)** tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khoa V 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu trắng đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, số thuê bao 0945428236.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 134/18 ngày 18/7/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/7/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội. Mỗi bị cáo phải nộp **200.000đ** (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA DS quận Bắc Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sơn Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Sơn Hà